

Số: **6706** /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **13** tháng 10 năm 2017

THÔNG BÁO
Về kết quả xác định trước mã số

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 103/2015/TT-BTC ngày 01/07/2015 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị xác định trước mã số, Đơn đề nghị xác định trước mã số số 0208-03NTF ngày 02/8/2017; công văn số 09-10/NU-TCHQ ngày 9/10/2017 do Công ty Cổ Phần Thực phẩm Dinh dưỡng NUTIFOOD Bình Dương; mã số thuế: 3700521162 cung cấp;

Trên cơ sở thông báo kết quả phân tích để phân loại trước số 1221/TB-KĐHQ ngày 06/10/2017 của Cục Kiểm định Hải quan;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu,

Tổng cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:

Tên thương mại: Hương vanilla -Vanilla Flavour S-293165

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Phụ gia hương liệu dùng trong thực phẩm.

Ký, mã hiệu, chủng loại: Vanilla
Flavour S-293165

Nhà sản xuất: PT.Givaudan
Indonesia.

2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số:

- Thành phần, cấu tạo: Maltodextrin sắn (80-85%), chất xử lý bột (Starch Natri

Octenyl Succinat (INS1450)), chất tạo hương tổng hợp (ethyl vanillin), chất mang (Triacetin (INS1518)), chất tạo hương giống tự nhiên (Butyric acid), chế phẩm hương (nước ép kiwi), chất tạo hương tự nhiên (Decanoic acid);

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng: Bổ sung vào quá trình sản xuất các sản phẩm sữa dạng bột nhằm tạo hương vani cho sản phẩm.

- Hàm lượng tính trên trọng lượng: từ 0.01 đến 0.6%

- Công dụng theo thiết kế: Nhằm tạo hương cho các sản phẩm sữa dạng bột.

3. Kết quả xác định trước mã số:

Tên thương mại: Hương vanilla -Vanilla Flavour S-293165

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chế phẩm hương liệu có thành phần gồm các chất hương vanillin, maltol, methyl butylrate, 2-furancarboxaldehyde, ..., maltodextrin, dạng bột.

Ký, mã hiệu, chủng loại: Vanilla Flavour S-293165

Nhà sản xuất: PT.Givaudan Indonesia

thuộc nhóm 33.02 “Hỗn hợp các chất thơm và các hỗn hợp (kể cả dung dịch có cồn) với thành phần chủ yếu gồm một hoặc nhiều các chất thơm này, dùng làm nguyên liệu thô trong công nghiệp; các chế phẩm khác làm từ các chất thơm, dùng cho sản xuất đồ uống”, phân nhóm 3302.10 “- Loại dùng trong công nghiệp thực phẩm hoặc đồ uống”, mã số 3302.10.90 “- - Loại khác” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực từ ngày ký.

Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty Cổ Phần Thực phẩm Dinh dưỡng NUTIFOOD Bình Dương biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Công ty Cổ Phần Thực phẩm Dinh dưỡng NUTIFOOD Bình Dương

(địa chỉ: Lô E3, E4, KCN Mỹ Phước, Phường Mỹ Phước, TX Bến Cát, Bình Dương).

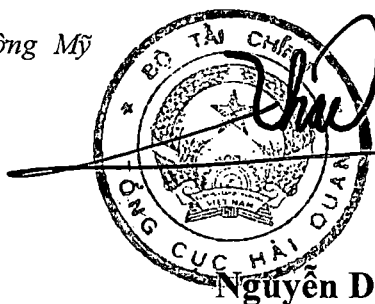
- Cục Hải quan tỉnh, thành phố (để thực hiện);

- Cục Kiểm định HQ;

- Website Hải quan;

- Lưu: VT, TCHQ-TXNK-Na(3b).

KT.TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái

* Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số.